TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 447/2024/QĐST-VDS	*Bình Thạnh, ngày 22 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu xác định mẹ cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Huỳnh Linh Phượng

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên họp: Bà Đặng Thị Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 0298/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2024, về việc: " Yêu cầu xác định mẹ cho con" theo Quyết định mở phiên họp số 442/2024/QĐST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự* là ông S, sinh năm 1964; địa chỉ: đường H, Phường B , quận U, Thành phố Hồ Chí Minh, (Có đơn đề nghị vắng mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông K, sinh năm: 1941; địa chỉ: Ấp C, xã A, huyện T, tỉnh D; Người đại diện hợp pháp là bà X, đại diện theo ủy quyền (Văn bản ngày 19 tháng 02 năm 2024), (Có đơn đề nghị vắng mặt);

2. Ông V, sinh năm: 1976; địa chỉ: đường H, Phường B, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện hợp pháp là bà X, đại diện theo ủy quyền (Văn bản ngày 19 tháng 02 năm 2024), (Có đơn đề nghị vắng mặt);

3. Bà X, sinh năm 1978; địa chỉ: đường L, Phường N, quận I, Thành phố Hồ Chí Minh, (Có đơn đề nghị vắng mặt);

- *Người làm chứng* là bà Y, sinh năm: 1950; địa chỉ: đường H, Phường B, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh, (Có đơn đề nghị vắng mặt);

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 29 tháng 01 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ việc, người yêu cầu là ông S trình bày: Mẹ của ông là bà O (đã chết năm 2021) khi sinh ra ông không làm giấy khai sinh (cha vô danh) và lấy họ mẹ để đặt tên cho ông là S. Năm 1967, cụ M và cụ J (là cha, mẹ của bà O) làm giấy thế vì khai sinh cho ông nhưng lại khai tên cha là M, tên mẹ là J. Khoảng năm 1973, bà O chung sống như vợ chồng với ông K nhưng không đăng ký kết hôn và có hai người con chung tên V và X. Nay cần làm thủ tục liên quan đến căn nhà số đường H, Phường B, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng vì giấy khai sinh không thể hiện đúng tên mẹ đẻ là bà O nên ông không làm thủ tục được, vì vậy ông yêu cầu Tòa án xác định bà O là mẹ đẻ của ông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông K, ông V cùng ủy quyền cho bà X và bà X đều thống nhất lời trình bày của ông S và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông S.

Người làm chứng là bà Y trình bày: Bà sinh sống tại địa phương từ năm 1968 đến nay và hiện là Tổ trưởng tổ dân phố nơi gia đình ông S sinh sống. Bà Y xác định bà O sinh sống ở địa phương từ năm 2000, hiện đã chết và là mẹ đẻ của ông S.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại các điều 70, 71, 72, 78 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 89, Điều 90 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông S, công

nhận bà O là mẹ ruột ông S; Về lệ phí sơ thẩm: Ông S chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*:

Ông S, bà X cũng là người đại diện theo ủy quyền của ông K và ông V, bà Y đều có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] *Về quan hệ và thẩm quyền giải quyết:*

Theo đơn của ông S yêu cầu Tòa án xác định mẹ cho con. Căn cứ khoản 10 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự, đây là quan hệ về dân sự và là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] *Về yêu cầu của đương sự:*

[3.1] Tại văn bản số 5476/PC06-Đ5 ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện bà O là mẹ của ông Sang và văn bản số 5982/PC06-Đ5 ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện bà J là mẹ của bà O,

[3.2] Căn cứ lời khai của ông K là bố dượng, ông V, bà X là các em cùng mẹ khác cha của ông S và lời khai của bà Y là Tổ trưởng tổ dân phố nơi ông S sinh sống đều xác nhận bà O là mẹ đẻ của ông S.

[3.3] Xét thấy yêu cầu xác định mẹ cho con của ông S khi người mẹ đã chết cần thiết phải có kết quả giám định ADN để làm căn cứ giải quyết yêu cầu. Tuy nhiên, với các tài liệu thu thập được cùng với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với sự thật khách quan, không bị lừa dối, ép buộc và không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên được thừa nhận và không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy yêu cầu của ông S yêu cầu Tòa án xác định bà O là mẹ đẻ của ông là có cơ sở nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông S phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 90, 92, 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361, khoản 3 Điều 367, các điều 369, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông S về việc " Yêu cầu xác định mẹ cho con".

Công nhận bà O, sinh năm 1942 (chết năm 2021); nơi cư trú cuối cùng trước khi chết: đường H, Phường 7, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh là mẹ đẻ của ông S, sinh năm 1964, nơi cư trú: 96 H, Phường 7, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông S phải chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 (Ba trăm

ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018666 ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh; Ông S đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường 7, Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Huỳnh Linh Phượng